

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CHUYÊN NGÀNH TRÍ LIỆU HOẠT ĐỘNG Ở KHOA GIÁO DỤC ĐẶC BIỆT TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG

NGUYỄN THỊ HẠNH*

Ngày nhận bài: 16/08/2016; ngày sửa chữa: 17/08/2016; ngày duyệt đăng: 18/08/2016.

Abstract: Improving the quality of human resources for Special Education to meet the demands of society is one of the most important tasks at The National College for Education. To do this task, it is necessary to develop new training majors, especially occupational therapy. The article mentions occupation therapy in term of concept, roles and development orientation with aim to improve quality of Special Education and help children with disabilities integrate into community.

Keywords: Occupation Therapy, human resources, Special Education, training program, special needs.

Phát triển GD-ĐT, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển khoa học công nghệ, kinh tế tri thức đáp ứng yêu cầu của xã hội là một trong các nhiệm vụ trọng tâm đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI đề ra. Trong quá trình đào tạo bậc đại học, việc xây dựng mới, chỉnh sửa cập nhật chương trình đào tạo đáp ứng với yêu cầu xã hội là yêu cầu không thể thiếu ở các trường đại học và cao đẳng [1]. Việc xây dựng mới, thay đổi chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật (TKT) [2] trong giai đoạn hiện nay là nhu cầu cấp thiết.

Theo báo cáo khảo sát giáo dục TKT của Bộ GD-ĐT năm 2005, Việt Nam có tỉ lệ TKT chiếm 3,4% số lượng trẻ trong độ tuổi đi học [3]. Ước tính, ở Việt Nam có 273.133 TKT độ tuổi mầm non [4]. Hiện nay cả nước có khoảng 1,3 triệu TKT đi học [5]. Tất cả các TKT này nếu được tham gia *trí liệu hoạt động* (TLHĐ) sẽ giúp các trẻ sống độc lập hơn. Con số này cho thấy nhu cầu phát triển chuyên ngành TLHĐ trong giáo dục đặc biệt (GDĐB) là rất cấp bách. Từ năm 2000-2015, các khoa GDĐB ở 2 trường đại học (Đại học Sư phạm Hà Nội, Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh) và 3 trường cao đẳng (Cao đẳng Sư phạm Trung ương, Cao đẳng Sư phạm Nha Trang và Cao đẳng Sư phạm TP. Hồ Chí Minh) đã triển khai đào tạo giáo viên ngành GDĐB [6]. Tuy nhiên, cho tới thời điểm này, tất cả các trường kể trên đều chưa xây dựng chuyên ngành đào tạo TLHĐ ở khoa GDĐB. Điều này cho thấy sự cần thiết trong việc định hướng xây dựng/phát triển chuyên ngành TLHĐ trong các khoa GDĐB ở các trường trên để đáp ứng nhu cầu được TLHĐ của các trẻ và các gia đình TKT.

1. Khái niệm về TLHĐ

TLHĐ là một nghề chăm sóc sức khỏe nhằm tạo điều kiện cho mọi trẻ có nhu cầu đặc biệt sống cuộc sống độc lập hơn. Để TLHĐ tốt, nhà TLHĐ cho trẻ có nhu cầu đặc biệt nghiên cứu sự lớn lên và phát triển của con người nói chung và về các dạng trẻ có nhu cầu đặc biệt nói riêng. Họ là chuyên gia nghiên cứu về ảnh hưởng của các loại khuyết tật/các hội chứng có liên quan đến xã hội, tinh thần và thể chất. Những kiến thức này giúp họ vận dụng vào việc phát triển kỹ năng tự phục vụ/kỹ năng sống cho trẻ với các nhu cầu đặc biệt khác nhau như tự kỉ, tăng động giảm chú ý, hội chứng Down, bại não, khuyết tật học tập...

Điểm chung của các trẻ có nhu cầu đặc biệt này là khả năng thực hiện các hoạt động của các em bị ảnh hưởng từ ít đến nhiều do mắc phải các khuyết tật hoặc các rối loạn khác nhau. TLHĐ là cách trị liệu thông qua hoạt động sẽ giúp trẻ có nhu cầu đặc biệt biết cách chơi, biết cách giao tiếp, biết điều chỉnh hành vi phù hợp để thích ứng với môi trường và nhằm hướng tới giúp trẻ sống một cuộc sống độc lập hơn, khỏe mạnh, vui vẻ và hiệu quả hơn.

2. Vai trò của TLHĐ trong GDĐB cho TKT

Mục tiêu chung của TLHĐ là giúp TKT cải thiện chất lượng cuộc sống cả khi ở nhà và ở trường. Các nhà TLHĐ cũng giúp TKT học các kỹ năng, duy trì và cải thiện các kỹ năng như: kỹ năng sống (vệ sinh, mặc quần áo, đánh răng, ăn uống...); kỹ năng “vận động tinh” để cầm nắm đồ vật khi viết hoặc cắt giấy; kỹ năng “vận động thô” để chạy bộ, đi xe đạp; kỹ năng nhận thức, như phân biệt màu sắc, hình dạng và kích thước;

* Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

kỹ năng thị giác để đọc và viết; kỹ năng chơi, tự chăm sóc, giải quyết vấn đề, giao tiếp và xã hội.

TLHĐ dưới vai trò dịch vụ hỗ trợ GDDB có khá nhiều khác biệt với TLHĐ ở phòng khám và bệnh viện. Trí liệu tại trường tập trung vào gỡ bỏ các rào cản TKT gấp phai trong học tập, giúp trẻ phát triển kỹ năng nhằm tăng tính độc lập trong môi trường trường học, và tập huấn cho cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường biết về những điểm cần cân nhắc với TKT. Công việc mà nhà TLHĐ làm ở trường phải liên quan đến GDDB. Nhà TLHĐ đánh giá, ước lượng và hướng dẫn hỗ trợ các kỹ năng cho TKT ở lớp học, hành lang và các khu vực khác.

Nhà TLHĐ làm việc với giáo viên của trẻ để giúp trẻ có nhu cầu đặc biệt đạt được các chức năng cần thiết để tiếp cận được với học liệu và di chuyển trong trường. Để TKT hoạt động tốt hơn trong lớp học, phòng ăn, hoặc nhà vệ sinh, nhà TLHĐ có thể trẻ giúp thích nghi hoặc sửa đổi lại tài liệu/đồ dùng cho phù hợp hơn với trẻ. Các trợ giúp khác bao gồm giúp TKT tham gia vào các hoạt động ngoại khóa như đi tham quan, thể thao, ở sân chơi và trong cộng đồng.

Vì vậy, TLHĐ trong GDDB có vai trò quan trọng đối với TKT nhằm giúp các trẻ hòa nhập tốt hơn vào cộng đồng. Bởi vậy, trên thế giới hiện nay có rất nhiều nước đã đưa TLHĐ vào chương trình đào tạo giáo viên nhằm giúp các TKT sống độc lập hơn như Hoa Kì [7], Anh [8], Canada [9], Australia, Nhật Bản, Singapore, Hàn Quốc và Đan Mạch... TLHĐ đang là hướng can thiệp đem lại hiệu quả cho TKT, bởi vậy đây đang là lựa chọn và là xu thế phát triển cho ngành GDDB ở các nước trên thế giới.

3. Định hướng phát triển chuyên ngành TLHĐ ở Khoa GDDB, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

3.1. Tổ chức hội thảo khoa học quốc tế về TLHĐ để nắm bắt các thông tin có liên quan trong việc định hướng phát triển chuyên ngành TLHĐ ở Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương. Để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực ngành GDDB đáp ứng nhu cầu xã hội, Khoa GDDB đã tổ chức hội thảo quốc tế về chuyên đề TLHĐ nhằm mục đích trao đổi thực trạng nhu cầu đào tạo chuyên ngành TLHĐ trong GDDB và hòa nhập ở Việt Nam; tạo diễn đàn chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm về phát triển nguồn nhân lực chuyên ngành trị liệu trong giáo dục hòa nhập cho TKT ở Việt Nam và trên thế giới giữa các nhà quản lý giáo dục, các nhà khoa học, nhà nghiên cứu, giáo viên và các chuyên gia.

Nội dung hội thảo tập trung vào 3 nhánh chủ đề chính: - Thực trạng nhu cầu nguồn nhân lực và sử dụng nguồn nhân lực trị liệu hoạt động trong giáo dục

hòa nhập và GDDB ở Việt Nam và trên thế giới; - Các cách tiếp cận, chương trình, tài liệu, phương tiện... đào tạo, bồi dưỡng và bài học kinh nghiệm trong phát triển nguồn nhân lực TLHĐ về giáo dục hòa nhập và GDDB trên thế giới và ở Việt Nam; - Định hướng phát triển chuyên ngành TLHĐ trong giáo dục hòa nhập và GDDB.

Kết quả hội thảo sẽ cung cấp cho Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương: Tổng quan về TLHĐ cho trẻ có nhu cầu đặc biệt trên thế giới và ở Việt Nam; Thực trạng công tác TLHĐ cho trẻ có nhu cầu đặc biệt ở Việt Nam hiện nay; Hướng tiếp cận trong TLHĐ hiện nay trên thế giới qua các nghiên cứu của các chuyên gia nước ngoài; Định hướng xây dựng chuyên ngành TLHĐ ở Khoa GDDB.

3.2. Phối hợp trong đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ, giảng viên khoa GDDB về TLHĐ. Những năm gần đây, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương phối hợp với tổ chức SIF¹ tập huấn 8 đợt từ năm 2012-2017 (trong đó đã tổ chức tập huấn 3 đợt về TLHĐ, 3 đợt về trị liệu ngôn ngữ và lời nói) và với Đan Mạch tổ chức tập huấn 2 đợt về TLHĐ và tháng 8/2016 sẽ tập huấn về Tâm vận động cho cán bộ, giảng viên Khoa GDDB.

Ngoài ra, Khoa GDDB đã tiếp nhận sinh viên Đan Mạch học chuyên ngành TLHĐ sang thực tập. Khoa GDDB đã phân công cán bộ, giảng viên hướng dẫn và phối hợp để giúp sinh viên Đan Mạch hoàn thành tốt đợt thực tập. Kết quả sau đợt thực tập đó, 2 trẻ (1 trẻ tự kỷ và 1 trẻ tăng động giảm chú ý) trong nghiên cứu có sự tiến bộ rất rõ nét thông qua việc áp dụng TLHĐ trong can thiệp TKT đã được các phụ huynh TKT đánh giá rất cao. Nhà trường cũng cử 8 cán bộ, giảng viên của Khoa sang tham quan và học tập kinh nghiệm của Singapore về TLHĐ nói riêng và giáo dục TKT nói chung.

Có thể nói, việc bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ giảng viên là có thể coi là con đường, cách làm nhanh nhất, hiệu quả và ít tốn kém nhất [4] để Khoa có được các nhân tố cốt lõi đảm bảo đủ năng lực để xin mở mã ngành TLHĐ trong tương lai. Việc can thiệp cho TKT thông qua TLHĐ sẽ mở ra tương lai tươi sáng hơn cho các TKT và gia đình TKT.

3.3. Tiến tới xây dựng chương trình đào tạo giáo viên GDDB chuyên ngành TLHĐ. Chất lượng nguồn nhân lực tham gia quản lí và đào tạo ngành nào quyết định đến chất lượng đào tạo, uy tín của ngành đó. Hiện nay hầu hết các sinh viên tốt nghiệp ngành GDDB, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương khi nhận công tác đều được các cơ sở giáo dục đánh giá có năng lực chuyên môn tốt. Điều này khẳng

định chất lượng đào tạo của nhà trường đã đáp ứng được nhu cầu phát triển xã hội [1]. Một trong những chiến lược phát triển của Khoa GD&ĐT, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương là luôn bổ sung, chỉnh sửa chương trình đào tạo ngành GD&ĐT để đáp ứng nhu cầu xã hội trong từng giai đoạn. Trước nhu cầu nguồn nhân lực về TLHĐ cho TKT ở Việt Nam nói riêng, thế giới nói chung là rất lớn, để nâng cao hơn nữa chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội hiện nay, Khoa GD&ĐT đã định hướng xây dựng chương trình đào tạo về chuyên ngành TLHĐ, đây là một hướng đi đúng đắn và kịp thời.

Có thể chỉ ra một số điều kiện để định hướng mở mã ngành TLHĐ trong thời gian tới như: - Xin phép mở mã ngành; - Xây dựng chương trình khung: Cần xác định rõ mục tiêu đào tạo chung và cụ thể theo chuẩn đầu ra; thời gian đào tạo; khối lượng kiến thức toàn khóa; đối tượng tuyển sinh; quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp; thang điểm; khung chương trình đào tạo và Mô tả tóm tắt nội dung học phần; - Phối hợp xây dựng hoặc xin ý kiến góp ý của chuyên gia về chương trình đào tạo mới xây dựng; - Tăng cường hợp tác, nghiên cứu và liên kết đào tạo với các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước trong việc triển khai đào tạo chuyên ngành TLHĐ; - Đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung thêm các trang thiết bị, đồ dùng đặc thù, bổ sung thêm nguồn tài liệu, giáo trình phục vụ cho việc dạy và học ngành TLHĐ.

Định hướng phát triển chuyên ngành TLHĐ ở Khoa GD&ĐT, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng đào tạo để đáp ứng nhu cầu xã hội là một hướng đi đúng đắn mang tính đón đầu trong giai đoạn hiện nay. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Thị Hạnh (2016). *Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực ngành Giáo dục Đặc biệt đáp ứng nhu cầu xã hội ở Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương*. Tạp chí Giáo dục (Số đặc biệt - kì 2 tháng 6/2016, tr 26-30).
- [2] Hoàng Thị Nga (2016). *Thay đổi chương trình đào tạo giáo viên giáo viên Giáo dục Đặc biệt trình độ đại học đáp ứng nhu cầu giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật*. Tạp chí Giáo dục (Số đặc biệt - kì 2 tháng 6/2016, tr 49-51).
- [3] Bộ GD-ĐT (2005). *Báo cáo khảo sát giáo dục trẻ khuyết tật*.
- [4] Lê Thị Thúy Hằng (2016). *Phát triển năng lực giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật cho đội ngũ giáo viên mầm non*. Tạp chí Giáo dục (Số đặc biệt - kì 2 tháng 6/2016, tr 42-45).
- [5] Lê Thị Thúy Hằng (2016). *Phát triển năng lực giáo dục hòa nhập trong chương trình đào tạo giáo viên*. Tạp chí Giáo dục (Số đặc biệt - kì 2 tháng 6/2016, tr 33-37).
- [6] Nguyễn Xuân Hải (2015). *Phát triển nguồn nhân lực Giáo dục Đặc biệt ở Việt Nam theo hướng tiếp cận năng lực nghề nghiệp*. Kỷ yếu hội thảo khoa học 20 năm giáo dục học sinh khuyết tật Việt Nam - Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam (tr 65-67).
- [7] American Occupational Therapy Association (1982). *Occupational therapy for sensory integrative dysfunction*. American Journal of Occupational Therapy.
- [8] Elaine Wilson, Helen Edwards, Joanna Nicklin and Jenny Bennett with Catherine McDerment (1998). *Occupational Therapy for Children with Special Needs*. Whurr Publishers Ltd, England.

Thực trạng sử dụng tri liệu hoạt động...

(Tiếp theo trang 10)

on Autism and Other Developmental Disabilities, 20 (2), pp. 66-79.

[10] Miller, L. J., Coll, J. R., & Schoen, S. A. (2007). *A randomized controlled pilot study of the effectiveness of occupational therapy for children with sensory modulation disorder*. American Journal of Occupational Therapy, 61(2), pp. 228-238.

[11] Dall'Alba, L., Gray, M., Williams, G., & Lowe, S. (2014). Early Intervention in Children (0–6 Years) with a Rare Developmental Disability: The Occupational Therapy Role. *Hong Kong Journal of Occupational Therapy*, 24(2), pp. 72-80.

[12] Ashburner, J., Rodger, S., Ziviani, J., & Jones, J. (2014). *Occupational therapy services for people with autism spectrum disorders: Current state of play, use of evidence and future learning priorities*. Australian occupational therapy journal, 61 (2), pp. 110-120.

[13] Chu, S. (2003). *Occupational therapy for children with attention deficit hyperactivity disorder: a survey on the level of involvement and training needs of therapists*. The British Journal of Occupational Therapy, 66(5), pp. 209-218.

[14] Simpson, D. (2015). *Coaching as a family-centred, occupational therapy intervention for autism: a literature review*. Journal of Occupational Therapy, Schools, & Early Intervention, 8(2), pp. 109-125.

[15] Tanner, K., Hand, B. N., O'Toole, G., & Lane, A. E. (2015). *Effectiveness of interventions to improve social participation, play, leisure, and restricted and repetitive behaviors in people with autism spectrum disorder: A systematic review*. American Journal of Occupational Therapy, 69(5), 6905180010p1-6905180010p12.

[16] Occupational Therapy Practice Framework. Domain & process 3rd edition.